

Số: 108/TTCP-KHTH**Hà Nội, ngày 19 tháng 01 năm 2022**

V/v rà soát, bổ sung báo cáo việc
thực hiện pháp luật về tiếp công dân
và giải quyết khiếu nại, tố cáo

Kính gửi:

- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

Ngày 11/11/2021 Thanh tra Chính phủ có Văn bản số 2007/TTCP-KHTH đề nghị các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ (bộ, ngành trung ương) và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (các địa phương) báo cáo việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo để xây dựng báo cáo của Chính phủ và của Thanh tra Chính phủ phục vụ công tác giám sát của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Tuy nhiên, qua trao đổi của cán bộ đầu mối của Đoàn Giám sát và theo dõi tiến độ, kết quả báo cáo của các bộ, ngành, địa phương cho thấy:

- Một số đơn vị chưa gửi báo cáo về Đoàn Giám sát và/ hoặc về Thanh tra Chính phủ.

- Có đơn vị đã gửi báo cáo nhưng chưa đúng, đủ nội dung theo đề cương, biểu mẫu yêu cầu của Đoàn Giám sát; có báo cáo nhưng không kèm theo biểu mẫu; báo cáo thiếu nội dung (nhất là số liệu và đánh giá về việc tiếp công dân định kỳ của Thủ trưởng, kết quả chi tiết về giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền; kết quả giải quyết và lập danh sách các vụ việc khiếu nại, tố cáo tồn đọng, phức tạp, kéo dài, ...); có đơn vị mới nhập số liệu vào phần mềm và chưa gửi báo cáo, ...

- Về số liệu, nhiều đơn vị báo cáo tỷ lệ giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền đạt rất cao (~ 100%), chênh lệch khá nhiều so với tỷ lệ giải quyết nêu tại báo cáo tổng kết hàng năm của đơn vị; cách hiểu và nhập số liệu một số chỉ tiêu thống kê tại biểu mẫu chưa thống nhất và chưa đúng với yêu cầu của Đoàn Giám sát, nhất là các chỉ tiêu từ cột 16 đến cột 33 thuộc Biểu 04/GSKNTC (đối với các bộ, ngành trung ương), từ cột 17 đến 34 thuộc Biểu 08/GSKNTC (đối với các địa phương); đây là các chỉ tiêu thống kê về kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo nhưng nhiều đơn vị tổng hợp cả kết quả giải quyết kiến nghị, phản ánh.

Do vậy, để đảm bảo báo cáo Đoàn Giám sát đầy đủ, chính xác, đúng thực tế, Thanh tra Chính phủ đề nghị các bộ, ngành, địa phương quan tâm chỉ đạo khẩn trương thực hiện một số nội dung sau:

1. Rà soát lại số liệu, báo cáo và chỉnh sửa, bổ sung đảm bảo đầy đủ, chính xác, đúng đề cương, biểu mẫu theo yêu cầu của Đoàn Giám sát, nhất là các nội

dung nêu trên.

2. Các bộ, ngành, địa phương chưa gửi báo cáo hoặc đã gửi báo cáo nhưng qua rà soát có cập nhật, điều chỉnh, bổ sung thì nhập số liệu vào phần mềm, gửi báo cáo về Thanh tra Chính phủ và Đoàn Giám sát **trước ngày 15/02/2022** (phương thức nhập số liệu, gửi báo cáo theo hướng dẫn tại Văn bản số 2007/TTCP-KHTH ngày 11/11/2021 của Thanh tra Chính phủ và các Văn bản yêu cầu báo cáo của Đoàn Giám sát).

3. Các bộ, ngành, địa phương đã gửi báo cáo về Đoàn Giám sát và Thanh tra Chính phủ, qua rà soát thấy báo cáo, số liệu đã đầy đủ, chính xác thì có văn bản xác nhận đã rà soát gửi Đoàn Giám sát và Thanh tra Chính phủ **trước ngày 15/02/2022**.

4. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc đề nghị liên hệ với Thanh tra Chính phủ để được hướng dẫn, xử lý:

- Liên quan đến phần mềm Hệ thống báo cáo: Liên hệ với Trung tâm Thông tin, số điện thoại: 080.49191.

- Liên quan đến nội dung báo cáo: Liên hệ với Vụ Kế hoạch - Tổng hợp, số điện thoại: 080.49014.

Đề nghị bộ, ngành và các địa phương quan tâm chỉ đạo thực hiện đảm bảo chất lượng, đúng thời gian quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Phó Thủ tướng CP Lê Minh Khái (để b/c);
- Tổng Thanh tra Chính phủ (để b/c);
- Các Phó Tổng TTCP (để chỉ đạo);
- Đoàn Giám sát của UBTW Quốc hội;
- Vụ I, Văn phòng Chính phủ;
- Các cục: I, II, III, vụ: I, II, III, KH-TH, Pháp chế, Ban Tiếp công dân TW (để t/dôi, đ/độc, t/hợp);
- Trung tâm Thông tin (để hướng dẫn vướng mắc);
- Công Thông tin điện tử TTCP (để đăng);
- Thanh tra các bộ, ngành, địa phương;
- Lưu: VT, KH-TH.

**KT. TỔNG THANH TRA
PHÓ TỔNG THANH TRA**



Trần Ngọc Liêm



PHỤ LỤC

Danh sách đơn vị đã gửi báo cáo về Thanh tra Chính phủ hoặc đã nhập liệu trên phần mềm
(Kèm theo Công văn số 108/TTCP-KHTH ngày 19/01/2022 của Thanh tra Chính phủ)

(Ghi chú: x đã nhận/nhập số liệu)

STT	Tên đơn vị	Bản mềm qua trực văn bản/văn thư	Cập nhật số liệu trên phần mềm
1	2	4	5
I. ĐỊA PHƯƠNG			
1	Bắc Giang	x	x
2	Bắc Kạn	x	
3	Bắc Ninh	x	x
4	Cao Bằng	x	x
5	Điện Biên	x	x
6	Hà Giang	x	
7	Hà Nam	x	
8	Hà Nội	x	
9	Hải Dương		x
10	Hải Phòng	x	x
11	Hòa Bình		x
12	Hưng Yên		x
13	Lai Châu	x	
14	Lạng Sơn	x	x
15	Lào Cai		
16	Nam Định	x	x
17	Ninh Bình	x	
18	Phú Thọ	x	
19	Quảng Ninh		x
20	Sơn La	x	
21	Thái Bình	x	
22	Thái Nguyên	x	x
23	Tuyên Quang	x	
24	Vĩnh Phúc	x	
25	Yên Bái	x	x
26	Bình Định	x	x
27	Đà Nẵng	x	x
28	Đắk Lắk	x	x
29	Đắk Nông		x
30	Gia Lai	x	x
31	Hà Tĩnh		
32	Khánh Hòa	x	x
33	Kon Tum	x	x
34	Lâm Đồng	x	
35	Nghệ An		x
36	Ninh Thuận		x
37	Phú Yên	x	
38	Quảng Bình		x
39	Quảng Nam	x	

STT	Tên đơn vị	Bản mềm qua trực văn bản/văn thư	Cập nhật số liệu trên phần mềm
40	Quảng Ngãi	x	
41	Quảng Trị	x	x
42	Thanh Hóa	x	x
43	Thừa Thiên Huế	x	x
44	An Giang	x	
45	Bà Rịa - Vũng Tàu	x	
46	Bạc Liêu	x	
47	Bến Tre	x	x
48	Bình Dương	x	x
49	Bình Phước	x	x
50	Bình Thuận	x	x
51	Cà Mau	x	
52	Cần Thơ	x	x
53	Đồng Nai	x	x
54	Đồng Tháp		x
55	Hậu Giang		x
56	Hồ Chí Minh		x
57	Kiên Giang	x	x
58	Long An	x	x
59	Sóc Trăng	x	x
60	Tây Ninh		
61	Tiền Giang	x	x
62	Trà Vinh	x	x
63	Vĩnh Long	x	x
II. BỘ, NGÀNH			
1	Bộ Công Thương	x	x
2	Bộ Giao thông vận tải	x	
3	Bộ Nông nghiệp và PT nông thôn	x	
4	Bộ Tài nguyên và Môi trường		
5	Bộ Thông tin và Truyền thông	x	
6	Bộ Xây dựng		
7	Bộ Công an		
8	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	x	
9	Bộ Nội vụ	x	x
10	Bộ Quốc phòng	x	
11	Bộ Tài chính	x	
12	Bộ Tư pháp	x	x
13	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	x	x
14	Bảo hiểm Xã hội Việt Nam	x	x
15	Bộ Giáo dục và Đào tạo	x	x
16	Bộ Khoa học và Công nghệ		
17	Bộ Lao động - Thương Binh và Xã hội	x	x
18	Bộ Ngoại giao	x	
19	Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch		
20	Bộ Y tế	x	
21	Ủy ban Dân tộc	x	x